TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2021/HS-ST
Ngày: 22/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Minh T

Ông Bùi Công T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy B, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2021/HSST ngày 29/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2021/QĐXXST-HS ngày 23/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn Q, sinh năm 1999 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: phường P, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Q và bà Nguyễn Thị P; ***Tiền án:*** Bản án số 141/2019/HSST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2020; ***Tiền sự:*** Không; ***Nhân thân***: Bản án số 238/2015/HSST ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 08/02/2021, Ngô Văn Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hà Đông khởi tố vụ án, khởi tố bị can, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Hiện đang điều tra); Danh chỉ bản số 96 ngày 19/01/2021, tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021; Có mặt.

2. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: phường V, quận B, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A và bà Phạm Thị Q; Vợ: Hoàng Thị Q; Có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; ***Tiền án:*** Bản án số 180/2018/HSST ngày 18/10/2018 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp

hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2020; ***Tiền sự:*** Không; ***Nhân thân***: Ngày 12/3/2004 Ủy ban nhân dân quận Ba Đình ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 29/6/2007 Ủy ban nhân dân quận Ba Đình ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Danh chỉ bản số 99 ngày 19/01/2021, tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021; Có mặt;

3. Phùng Văn T, sinh năm 1999 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ, xã S, thị xã T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn M và bà Nguyễn Thị H; ***Tiền án:*** Bản án số 54/2018/HSST ngày 17/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2019; ***Tiền sự:*** Không; ***Nhân thân***: Bản án số 74/2015/HSST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (Phạm tội khi 15 tuổi 4 tháng); Ngày 08/02/2021, Phùng Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hà Đông khởi tố vụ án, khởi tố bị can, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Hiện đang điều tra); Danh chỉ bản số 94 ngày 19/01/2021, tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021; Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Bùi Văn H, sinh năm 2000; Nơi ĐKHKTT: thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: Số 5A, Lô 18, Khu đô thị L, xã A, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

2. Anh Vi Văn K, sinh năm 2002; Nơi ĐKHKTT: thôn L, xã C, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Ngõ 132 N, phường M, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

3. Anh Phùng Hữu H, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã P, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 21 T, phường M, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Ngõ 203, phường N, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

5. Anh Sùng A P, sinh năm 2001; Nơi ĐKHKTT: xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Ngõ 11, T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

6. Anh Tống Văn B, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT: thôn X, xã Đ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số 2/24/2/65, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

7. Anh Đoàn Mạnh H, sinh năm 1998; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số 106 T, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2018, Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H quen biết nhau trong thời gian cùng chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi ra tù, do không có nghề nghiệp ổn định và tiền chi tiêu cá nhân nên cả hai đã rủ nhau đi cướp tài sản của lái xe ôm. Cả hai thống nhất dùng thủ đoạn gọi xe ôm chở đến một địa điểm nhất định sau đó vờ mượn điện thoại của lái xe rồi đe dọa, chiếm đoạt tài sản. Trong thời gian từ ngày 03/01/2021 đến ngày 04/01/2021, Q và H đã cùng nhau thực hiện 02 vụ cướp tài sản trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, cụ thể:

Vụ thứ nhất : Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 03/01/2021, Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H rủ nhau đi cướp tài sản của người lái xe ôm. Q điều khiển xe Honda Dream không BKS chở H đi đến đoạn đường Châu Văn Liêm, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (đoạn gần cầu vượt Phú Đô) thì thấy anh Bùi Văn H, sinh năm 2000, HKTT: thôn V, thị trấn B, huyện Lạc Thủy, Hòa Bình chạy xe ôm công nghệ hãng "BE" đang đứng chờ khách. Q và H vờ thuê anh H chở về nhà nghỉ đón bạn, anh H đồng ý. Sau đó, H lên xe của anh H chở còn Q điều khiển xe máy đi cùng. Khi đi đến đoạn đường S, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì dừng lại. Lúc này, H hỏi mượn điện thoại của anh H để gọi điện thoại cho bạn ra đón. Anh H đồng ý và đưa cho H mượn chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ số sim 096.208.8970, H cầm điện thoại và nhảy lên xe của Q định bỏ chạy. Thấy vậy, anh H chạy lại yêu cầu H trả lại điện thoại thì Q liền rút từ trong người ra chiếc dùi cui điện mang theo trước đó bấm kêu "tạch tạch" dí về phía anh H chửi và dọa đánh anh H. Anh H do sợ nên lùi lại thì Q lái xe chở H bỏ chạy, anh H liền lấy xe máy đuổi theo được khoảng 200m thì Q dừng lại để H xuống xe nhặt một viên gạch dọa ném nên anh H không đuổi theo nữa. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, Q mang đến bán cho anh Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1990, HKTT: thôn Đ, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại di động tại số 20/105 N, T, Hà Nội được 800.000 đồng. Số tiền bán điện thoại cả hai chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 04/01/2021, Ngô Văn Q tiếp tục điều khiển xe máy Honda Dream không gắn BKS, chở H đi đến đoạn đường Nguyễn Chánh, quận Cầu Giấy, Hà Nội để tiếp tục tìm xe ôm để chiếm đoạt tài sản. Tại đây, H gặp và thuê anh Vi Văn K, sinh năm 2002, HKTT: L, xã C, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, là lái xe ôm công nghệ chở về khu vực Phú Đô với giá thỏa thuận giá là 30.000 đồng còn Q sau đó điều khiển xe máy đi về khu vực làng Phú Đô trước để chờ sẵn. Khi anh K chở H đến ngách 192/8 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì H xuống xe bảo anh K cho mượn điện thoại để gọi người ra trả tiền. Anh K đồng ý và đưa chiếc điện thoại OPPO RENO 4 màu xanh xám, gắn sim số 039.514.0662 và số 094.505.6930 cho H, H cầm điện thoại gọi cho Q hẹn gặp nhau tại ngách 192/8, đường Lê Quang Đạo, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng mấy phút sau, Q điều khiển xe máy Honda Dream màu đỏ đen không BKS đi đến, H liền cầm điện thoại OPPO Reno 4 của anh K lên ngồi sau xe của Q định bỏ chạy thì anh K chạy đến giữ H lại để đòi điện thoại và tiền xe

ôm. Thấy vậy, Q lấy dùi cui điện từ trong túi ra bấm "tạch, tạch" dí về phía anh K chửi và đe dọa. Anh K hoảng sợ lùi lại thì Q và H tăng ga bỏ chạy ra đường Lê Quang Đạo. Anh K tri hô và dùng xe máy đuổi theo đến đoạn đường Mễ Trì Hạ thì cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được H cùng vật chứng, còn Q bỏ chạy thoát.

Ngày 05/01/2021, Ngô Văn Q bị Công an quận Nam Từ Liêm bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc H gồm: 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, gắn sim số 0355646410; 01 điện thoại OPPO Reno 4 màu xanh xám, gắn sim số 0395140662; 01 dùi cui điện; 01 con dao bấm lưỡi màu trắng, chuôi bằng gỗ dài 18 cm; 01 chiếc xe máy Honda Dream màu đỏ đen không có BKS đã qua sử dụng, số khung: C100M-8216350; số máy: C100ME-8216350;

Thu giữ của Ngô Văn Q gồm: 01 điện thoại Iphone 6 Plus.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình đấu tranh, Ngô Văn Q còn khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2020 đến ngày 28/12/2020, Quyết còn thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản và cùng với Phùng Văn T, thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Hà Nội cùng với thủ đoạn tìm người lái xe ôm và thuê chở đến khu vực phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và vờ mượn điện thoại để gọi người đón sau đó lấy tài sản và nhanh chóng bỏ chạy để chiếm đoạt, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/11/2020, Quyết đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại di động của anh Phùng Hữu H, sinh năm 1988, HKTT: xã P, huyện Ba Vì, Hà Nội, tại số 21 đường T, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội bán cho anh H 01 chiếc điện thoại OPPO A5S màu xanh của Quyết. Sau đó, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt lại chiếc điện thoại đã bán nên khoảng 21 giờ cùng ngày, Quyết đi xe máy Honda Airblade màu đỏ đen (không rõ BKS) đến gặp anh H và vợ là chị Chu Thị H, sinh năm 1991; HKTT: xã P, huyện Ba Vì, Hà Nội, Q đặt vấn đề muốn mua lại chiếc điện thoại OPPO A5S màu xanh đã bán và tiếp tục bảo anh H bán cho chiếc điện thoại Realme màu đen. Anh H lấy 02 chiếc điện thoại đưa cho Q và nói bán hai chiếc điện thoại trên với giá 3.000.000 đồng. Q cầm hai chiếc điện thoại đi ra xe để giả vờ lấy ví trong cốp xe và lợi dụng sơ hở sẽ bỏ chạy nhưng do anh H cảnh giác nên Q cầm điện thoại quay lại cửa hàng vờ hỏi mua thêm 01 chiếc tai nghe. Anh H lấy cho Q 01 tai nghe nhãn hiệu BYZ thì Q tiếp tục giả vờ hỏi mua 01 ốp điện thoại di động Nokia 1208. Trong lúc anh H đang tìm vỏ ốp điện thoại thì Q cầm 02 chiếc điện thoại, 01 tai nghe nhanh chóng chạy ra xe nổ máy bỏ chạy, anh H đuổi theo hô hoán nhưng không đuổi kịp. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Q đem đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động tại số 20/105 N, quận T, Hà Nội bán cho Nguyễn Mạnh L được 2.500.000 đồng còn chiếc tai nghe sau khi sử dụng bị hỏng nên Q đã vứt đi. Số tiền bán điện thoại, Q đã chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 25/11/2020, Q đi bộ một mình tại khu vực Thiên đường Bảo Sơn, Hoài Đức, Hà Nội gặp và thuê anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, HKTT: thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ, Hà Nội, là lái xe ôm công nghệ hãng "Grab" chở về ngách 192/8 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá là 30.000 đồng. Khi đến nơi, Q hỏi mượn điện thoại của anh T để gọi người quen ra trả tiền. Anh T đưa cho Q mượn chiếc điện thoại Redmi Note 8 Pro gắn sim số 0834504491, Q cầm và giả vờ gọi điện thoại rồi nhanh chóng bỏ chạy vào trong ngõ, anh T đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi lấy được điện thoại của anh T, Q mang bán cho một thanh niên quen qua mạng Internet (không rõ nhân thân) được 1.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2020, Phùng Văn T điều khiển xe máy Honda Dream không có BKS chở Q đi đến đường Châu Văn Liêm, Nam Từ Liêm để tìm thuê xe ôm. Khi đến nơi, Q dặn T đi về đứng chờ ở đầu ngõ nhà Q, khi nào Q gọi thì đến đón rồi cùng nhau bỏ chạy. Sau đó, Q đi bộ hướng ra sân vận động Mỹ Đình thì gặp và thuê anh Sùng A P, sinh năm 2001, HKTT: xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên, là lái xe ôm công nghệ chở về ngách 192/8 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi gần đến nơi, Q hỏi mượn anh P điện thoại để gọi cho bạn ra đón, anh P đồng ý và dừng xe đưa cho Q mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A31 màu xanh gắn sim 0911646192. Q cầm điện thoại gọi cho T bảo T chuẩn bị bỏ chạy và liền sau đó, Q cầm theo điện thoại của anh P bỏ chạy vào trong ngõ và lên xe của T đang chờ sẵn bỏ đi. Anh P phát hiện đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, Q mang chiếc điện thoại trên bán cho Nguyễn Mạnh L được 1.500.000 đồng. Số tiền bán điện thoại Q và T đã chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ tư: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/12/2020, Q đi bộ trên đường Tố Hữu thì gặp và thuê anh Tống Văn B, sinh năm 1989, HKTT: xã Đ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định chở về Thiên đường Bảo Sơn với giá thỏa thuận là 60.000 đồng. Khi anh B chở đến đoạn đầu ngách 5/196 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì Q bảo anh B dừng lại rồi hỏi mượn điện thoại để gọi cho bạn ra đón. Anh B đưa cho Q mượn chiếc điện thoại OPPO Reno 3 Pro màu đen gắn sim 0822095518, Q cầm điện thoại vờ vừa đi vừa gọi điện thoại và nhanh chóng bỏ chạy vào trong ngõ, anh B thấy vậy liền đuổi theo nhưng không kịp. Khoảng 15 phút sau, Q quay ra thấy anh B đã bỏ đi nên gọi điện cho Phùng Văn T đến đón. Q không nói cho T biết việc mình vừa chiếm đoạt được điện thoại của anh B. Sau đó, Q mang chiếc điện thoại trên bán cho Nguyễn Mạnh L được 1.500.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ năm: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, Q đi bộ một mình lang thang, đến ngõ 136 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì gặp anh Đoàn Mạnh H, sinh năm 1998, HKTT: xã N, huyện N, Nam Định làm lái xe ôm đang giao hàng. Q thuê anh H chở về khu Đình Thôn, anh H đồng ý. Khi đi đến trước cửa nhà nghỉ V tại địa chỉ số X ngõ Y Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì Q

bảo anh H dừng lại. Sau đó, Q lấy lý do điện thoại của Q hết tiền và hỏi mượn điện thoại anh H để gọi cho bạn ra đón. Anh H đưa cho Q mượn chiếc điện thoại Samsung A8 Plus màu xanh gắn sim 0398887173, Q cầm và giả vờ gọi điện rồi bỏ chạy vào trong nhà nghỉ sau đó chạy ra cửa sau nhà nghỉ và chạy sang ngõ bên cạnh trốn. Anh H thấy vậy chạy đuổi theo nhưng không tìm được Q. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Q đem điện thoại đi bán cho một thanh niên không quen biết qua mạng được 2.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá số 197/KLĐGTS ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: "*01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, 16GB, màu xám, gắn sim số 0945733602 trị giá 1.250.000 đồng*". (tài sản của anh Nguyễn Bảo T)

Tại Bản kết luận định giá số 28/KLĐGTS ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: "*01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 4, màu đen trị giá 5.000.000 đồng; sim điện thoại thuê báo số 0395140662 và 0945056930 trị giá 50.000 đồng"* (bị hại Vi Văn K).

Tại Bản kết luận định giá số 196/KLĐGTS ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: "*01 điện thoại Redmi Note 8 Pro, 64G, màu đen trị giá 3.000.000 đồng* (bị hại Nguyễn Văn T)*; 01 điện thoại OPPO A31, 128G, màu xanh trị giá 2.500.000 đồng* (bị hại Sùng A P); *01 xe máy Honda Dream, màu nâu, BKS: 16F4-0856 trị giá 1.500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J4, màu đen trị giá 500.000 đồng* (Tài sản của anh Phạm Văn C)*; 01 điện thoại OPPO Reno 3 Pro trị giá 6.500.000 đồng* (bị hại Tống Văn B)*; 01 điện thoại Samsung A8 Plus, màu xanh, mua năm 2018 trị giá 2.500.000 đồng* (bị hại Đoàn Mạnh H); *01 điện thoại OPPO A3S, màu đỏ, mua năm 2018 trị giá trị giá 1.200.000 đồng* (bị hại Bùi Văn H); *07 chiếc sim thuê bao số 0834504491, 0911646192, 0372679824, 0822095518, 0398887173, 0962088970, 01 sim 4g Viettel trị giá 175.000 đồng.*

Tại Bản kết luận định giá số 239/KLĐGTS ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: "*01 xe máy Honda Dream màu nâu, không biển kiểm soát, số khung: C100M-8216350, số máy: C100ME-8216350 trị giá 3.000.000 đồng"*.

Tại Bản kết luận định giá số 570/KLĐGTS ngày 01/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: "*01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 trị giá 1.800.000 đồng; 01 tai nghe có dây trị giá 70.000 đồng*" (bị hại Phùng Hữu H).

Tổng giá trị tài sản Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H chiếm đoạt của anh Bùi Văn H là 1.225.000 đồng, chiếm đoạt của anh Vi Văn K là 5.050.000 đồng; Ngô Văn Q chiếm đoạt của anh Phùng Hữu H là 3.070.000 đồng, chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T là 3.025.000 đồng, chiếm đoạt của anh Tống Văn B là 6.525.000 đồng, chiếm đoạt của anh Đoàn Mạnh H là 2.525.000 đồng; Ngô Văn Q và Phùng Văn T chiếm đoạt của anh Sùng A P là 2.550.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn Q, Nguyễn Ngọc H và Phùng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài các hành vi nêu trên Ngô Văn Q còn khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/12/2020, Q đã mượn của anh Phạm Văn C, sinh năm 1990; HKTT: TDP X, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội – là anh họ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 16F4-0856 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 để đi gặp bạn. Sau đó, Q đi xe về khu vực Thiên đường Bảo Sơn, trên đường đi Q làm rơi mất chiếc điện thoại của anh C. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, do anh C không thấy Q trả lại tài sản nên gọi điện hỏi nhưng do không tìm thấy chiếc điện thoại nên Q không dám quay về, anh C liên lạc lại nhưng Q không trả lời còn chiếc xe máy mượn của anh C, Q sử dụng đến ngày 11/12/2020 thì Q và Phùng Văn T đã sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 7 Plus của anh Lê Thế H, sinh năm 1996, HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam tại khu vực Hà Đông và bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ được T cùng xe máy còn Q bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 2001; HKTT: thị trấn H, huyện V, Quảng Trị đến cơ quan điều tra công an quận Nam Từ Liêm trình báo: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, anh T điều khiển xe Honda Airblade, BKS 26K3 – 4163 đi trên đường Giải Phóng thì có một nam thanh niên bắt xe của anh đi về Cầu Giấy. Trên đường đi, nam thanh niên yêu cầu anh T chở đến ngách 61/33 đường Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bảo dừng lại rồi dùng 2 tay đẩy lưng anh T và nhảy xuống xe. Sau đó xuất hiện thêm 2 thanh niên khác bịt khẩu trang đến thì nam thanh niên đi xe của anh T tay trái cầm dao bấm, tay phải lấy điện thoại Iphone 6 anh T đang gá trên xe rồi bảo anh T "trong người có bao nhiêu tiền thì đưa hết đây". Do hoảng sợ, anh T kéo khóa túi xách đưa số tiền khoảng 400.000 đồng. Sau đó, các đối tượng cầm điện thoại và tiền bỏ đi theo hướng ngõ 33 đường Phạm Tuấn Tài. Cơ quan điều tra đã cho anh T nhận dạng Q, H, T nhưng anh T không xác định được nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan để điều tra xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn Q khai sau khi chiếm đoạt được tài sản, Q đã đem bán cho anh Nguyễn Mạnh L 01 chiếc điện thoại OPPO A5S và Realme C1 (của anh Phùng Hữu H); 01 chiếc OPPO A31 xanh (của anh Sùng A P); 01 chiếc điện thoại OPPO Reno 3 Pro (của anh Tống Văn B); OPPO A3S (của anh Bùi Văn H) nhưng Nguyễn Mạnh L không nhận đã mua những chiếc điện thoại trên của Q và chỉ khai nhận đã mua của Q: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO có ốp màu đen vào ngày 25/12/2020 với giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Samsung M20 màu đen, không sim vào ngày 31/12/2020 với giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, không sim vào ngày 02/01/2021 với giá 1.200.000 đồng. Chiếc điện thoại OPPO sau khi mua anh L đã bán lại cho một người không quen biết, còn 02 chiếc điện thoại Samsung M20 và chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen anh L đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Ngô Văn Q khai nguồn gốc 02 chiếc điện thoại OPPO và Iphone 7 Plus bán cho L là do Q nhặt được trong 01 túi xách phụ nữ

bị rơi ở khu vực đầu làng Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội vào khoảng 23 giờ ngày 24/12/2020, còn chiếc điện thoại M20 màu đen, do Q mua của 01 người không quen biết với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm bị hại trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng hiện chưa có kết quả. Ngoài lời khai của Q, Cơ quan điều tra không có tài liệu chứng minh L đã mua các điện thoại do Q chiếm đoạt được nên ngày 01/6/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút phần tài liệu có liên quan đến Nguyễn Mạnh L và 02 điện thoại di động do L giao nộp để điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu đỏ đen không có BKS (SK: C100M-8216350; SM: C100ME-8216350) do Q và H sử dụng đi cướp tài sản ngày 04/01/2021, Q khai đã mua xe máy trên của một người không quen biết tại chợ xe máy Dịch Vọng với giá 4.000.000 đồng để sử dụng. Quá trình điều tra, xác định xe có số máy, số khung là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên mang BKS 29L5-196.11, chủ sở hữu là anh Nguyễn Khắc V, sinh năm 1993, HKTT: TDP X, Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Anh V khai: Vào ngày 31/12/2020, anh V để xe máy trước cửa phòng trọ tại phường M, quận N, Hà Nội thì bị mất (anh V đã trình báo tại Công an phường Mỹ Đình 1) nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe trên cho anh Nguyễn Khắc V.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1992; HKTT: xã B, huyện Đ, Thái Bình đến cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm giao nộp 01 chiếc điện thoại Redmi Note 8 và khai mua của Ngô Văn Q vào khoảng tháng 12/2020 với giá 2.200.000 đồng. Tại cơ quan điều tra, Q khai chiếc điện thoại trên do Q nhặt được tại Quảng trường Sân vận động Mỹ Đình, Cơ quan điều tra đã thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên đã ra quyết định tách rút phần tài liệu có liên quan để điều tra xử lý sau.

Về dân sự: Ngày 01/6/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho anh Vi Văn K 01 điện thoại OPPO Reno 4 màu xanh xám, anh K không yêu cầu bồi thường về dân sự; anh Bùi Văn H yêu cầu bồi thường 1.225.000 đồng; anh Phùng Hữu H yêu cầu bồi thường 3.070.000 đồng; anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 3.025.000 đồng; anh Sùng A P yêu cầu bồi thường số tiền 2.550.000 đồng; anh Tống Văn B yêu cầu bồi thường 6.525.000 đồng; anh Đoàn Mạnh H yêu cầu bồi thường 2.525.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 159/CT-VKSNTL ngày 29/6/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Ngô Văn Q về tội "Cướp tài sản" theo Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm b Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Cướp tài sản" theo Điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố. Đề nghị áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168, Điểm b Khoản 2 Điều 171, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn Q từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản", từ 4 năm 6 tháng đến 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", tổng hợp hình phạt bị cáo Quyết mức án từ 13 năm đến 14 năm 06 tháng tù; áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 08 năm đến 09 năm tù; áp dụng Khoản 1 Điều 171, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 20 đến 24 tháng tù. Vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin in chữ nước ngoài màu đen và 01 con dao bấm lưỡi bằng inox màu trắng đã thu giữ vì liên quan đến vụ án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

[1] Trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2020 đến ngày 04/01/2021 các bị cáo Ngô Văn Q, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi sử dụng dùi cui điện bấm, dí vào người để khống chế, đe dọa nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại OPPO A3S màu đỏ của anh Bùi Văn H và chiếc điện thoại OPPO Reno 4 màu xanh xám của anh Vi Văn K là lái xe máy công nghệ. Bị cáo Ngô Văn Q còn có các hành vi cướp giật điện thoại di dộng của các anh Phùng Hữu H, Nguyễn Văn T, Tống Văn B và Đoàn Mạnh H. Bị cáo Ngô Văn Q và bị cáo Phùng Văn T cùng nhau thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di dộng của anh Sùng A P. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2021, tại khu vực đường Sa Đôi, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng dùi cui điện bấm, đe dọa dí vào người để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động OPPO A3S màu đỏ gắn sim 0962088970, trị giá 1.225.000 đồng của anh Bùi Văn H. Vật chứng không thu hồi được. Anh Bùi Văn H yêu cầu bồi thường 1.225.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 04/01/2021, tại khu vực ngõ 192/8 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội,

Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng dùi cui điện đe dọa chiếm đoạt chiếc điện thoại di động OPPO Reno 4 gắn sim 0395140662 và 01 sim không rõ số trị giá 5.050.000 đồng của anh Vi Văn K. Vật chứng đã thu hồi trả cho anh Vi Văn K, anh K không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/11/2020, tại cửa hàng mua bán sữa chữa điện thoại di động tại địa chỉ số 21 đường Thiên Hiền, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Ngô Văn Q đã có hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại OPPO A5S trị giá 1.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Realme C11 trị giá 1.800.000 đồng và 01 tai nghe nhãn hiệu BYZ trị giá 70.000 đồng của anh Phùng Hữu H. Vật chứng không thu hồi được. Anh Phùng Hữu H yêu cầu bồi thường 3.070.000 đồng.

Vụ thứ bốn: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/11/2020, tại ngách 192/8 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Ngô Văn Q có hành vi cướp giật chiếc điện thoại Redmi Note 8 Pro gắn sim 0834504491, trị giá 3.025.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Vật chứng không thu hồi được. Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường 3.025.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2020, tại ngách 192/8 đường Lê Quang Đạo, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Ngô Văn Q và Phùng Văn T có hành vi cướp giật chiếc điện thoại OPPO A31 gắn sim 0911646192, trị giá 2.550.000 đồng của anh Sùng A P. Vật chứng không thu hồi được. Anh Sùng A P yêu cầu bồi thường 2.550.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực ngách 5/196 đường Trung Văn, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Ngô Văn Q đã có hành vi cướp giật chiếc điện thoại OPPO Reno 3 Pro gắn sim 0822095518, trị giá 6.525.000 đồng của anh Tống Văn B. Vật chứng không thu hồi được. Anh Tống Văn B yêu cầu bồi thường 6.525.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Việt Mỹ, số 38 ngõ 139 Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Ngô Văn Q đã có hành vi cướp giật chiếc điện thoại Samsung Galaxy A8 Plus gắn sim 0398887173, trị giá 2.525.000 đồng của anh Đoàn Mạnh H. Vật chứng không thu hồi được. Anh Đoàn Mạnh H yêu cầu bồi thường 2.525.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H đã đủ các dấu hiệu cấu thành tội cướp tài sản, tổng giá trị tài sản hai bị cáo chiếm đoạt được là 6.275.000 đồng. Các bị cáo Q và H dùng vũ khí, phương tiện nguy hiểm là dùi cui điện, gạch để đe dọa chiếm đoạt tài sản nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Q và bị cáo T đã phạm tội Cướp giật tài sản. Bị cáo Q không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, lấy việc cướp, cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền chi tiêu sinh hoạt là nguồn sống chính cho bản thân, bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi phạm tội cùng loại "cướp giật tài

sản" nên phải chịu tình tiết định khung "có tính chất chuyên nghiệp" đối với tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Tổng giá trị tài sản bị cáo Q chiếm đoạt được bằng hành vi cướp giật tài sản là 17.695.000 đồng. Bị cáo Phùng Văn T tham gia cướp giật tài sản 01 vụ cùng với bị cáo Q, giá trị tài sản mà 2 bị cáo chiếm đoạt là 2.550.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân cả 3 bị cáo đều đã từng bị đưa ra xét xử, đưa đi cai nghiện bắt buộc, đều có bản án chưa được xóa án tích. Các bị cáo đều mới đi cải tạo trở về địa phương lại không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này của các bị cáo được xác định là "tái phạm" và chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Q và H đã 2 lần cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản, bị cáo Q 05 lần thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản nên 2 bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về hậu quả của tội phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mục đích là chiếm đoạt tài sản. Sau khi lấy được tài sản các bị cáo đã bán đi lấy tiền tiêu xài cá nhân, hiện tài sản chưa thu hồi, khắc phục cho người bị hại được. Đánh giá vai trò của từng bị cáo thấy: Bị cáo Q vai trò đầu vụ phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án, là người rủ H và T cùng đi cướp giật tài sản, chuẩn bị dùi cui điện, cũng là người dí, đe dọa người bị hại và là người được hưởng lợi nhiều nhất sau khi bán tài sản. Bị cáo H có vai trò thứ hai trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo T.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã được phân tích ở trên thì có đủ căn cứ áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về dân sự: Anh Bùi Văn H yêu cầu bồi thường 1.225.000 đồng; anh Phùng Hữu H yêu cầu bồi thường 3.070.000 đồng; anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường 3.025.000 đồng; anh Sùng A P yêu cầu bồi thường 2.550.000 đồng; anh Tống Văn B yêu cầu bồi thường 6.525.000 đồng; anh Đoàn Mạnh H yêu cầu bồi thường 2.525.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với yêu cầu của những người bị hại nên cần áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền trên cho những người bị hại.

[5] Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin in chữ nước

ngoài màu đen và 01 con dao bấm lưỡi bằng inox màu trắng đã thu giữ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 168, Điểm b Khoản 2 Điều 171, Điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điểm g và h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Q phạm tội "*Cướp tài sản"* và tội *"Cướp giật tài sản"*. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q 08 năm 06 tháng tù về tội "*Cướp tài sản"* và 04 năm tù về tội "*Cướp giật tài sản".* Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội, buộc bị cáo Ngô Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

2. Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 1168, Điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điểm g và h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội *"Cướp tài sản"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2021.

3. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 171, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội *"Cướp giật tài sản"*. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/01/2021.

4. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự; các Điểm a và c Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số 0355646410 và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng , gắn sim 0989164682; tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin in chữ nước ngoài màu đen (dạng dùi cui điện) bị vỡ hai đầu và 01 con dao bấm lưỡi bằng inox màu trắng, chuôi gỗ, dài khoảng 18cm. Các vật chứng trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 211 ngày 29/6/2021.

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Buộc các bị cáo Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc H phải liên đới bồi thường cho anh Bùi Văn H là 1.225.000 đồng (phần nghĩa vụ của Ngô Văn Q là 612.500 đồng, của Nguyễn Ngọc H là 612.500 đồng).

Buộc bị cáo Ngô Văn Q phải bồi thường cho anh Phùng Hữu H 3.070.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 3.025.000 đồng; bồi thường cho anh Tống Văn B 6.525.000 đồng; bồi thường cho anh Đoàn Mạnh H 2.525.000 đồng.

Buộc các bị cáo Ngô Văn Q và Phùng Văn T phải liên đới bồi thường cho anh Sùng A P 2.550.000 đồng (phần nghĩa vụ của Ngô Văn Q là 1.275.000 đồng, của Phùng Văn T là 1.275.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: bị cáo Ngô Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 851.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.